

Trung Tá ng Nguy n Văn Hi u (1929 – 1975) là m t T ng lĩnh tại ba c a Quân l c Vi t Nam C ng hòa.

Ông đ c nhi u ng i đánh giá là m t v t ng liêm khi t, t ng đ c c gi ch c Ph tá Đ c trách trong y ban Ch ng Tham nh ng thu c Ph Phó T ng th ng Tr n Văn H ng. 2-1972-10-1973. v trí công tác này, ông đã làm m t lòng nhi u đ ng nghi p mà h v n có nhi u tại t ng tham nh ng. Nhi u ng i cũng cho r ng đây là lý do đ n đ n cái ch t bí n c a ông trong văn phòng t i b n doanh Quân đoàn III t i Biên Hòa ngày 8 tháng 4 năm 1975, khi đang gi ch c T l nh phó Hành quân Quân đoàn.

Ti u s theo Quân S Hà N i:



“Trung tá ng Nguy n Văn Hi u sinh ngày 23 tháng 6 năm 1929 t i Thiên Tân, Trung Qu c. Đ u năm 1933, gia đình đ n v sinh s ng trong ph n tô gi i Pháp c a thành ph Th ng H i. Năm 1949, trong khi h c t i Đ i h c Aurore thì Đ ng C ng s n Trung Qu c lên n m quy n, ông theo gia đình tr v Sài Gòn. Vào đ u năm 1950, gia đình ông chuy n ra Hà N i. Đ u năm 1951, ông theo h c binh nghi p t i tr ng Võ b Liên quân Đà L t.

Ông t t nghi p Thu Khoa Khóa 3 Tr ng Võ b ngày 1 tháng 7 năm 1951. Sau khi t t nghi p, ông đ c b nhi m vào làm sĩ quan c a quân đ i Qu c gia Vi t Nam trong kh i Liên hi p Pháp,

cấp bậc Thiệu úy. Năm 1953, do sức khỏe kém, ông được phái vào Nam, phục vụ tại phòng 3 (Hành quân) Bộ Tham mưu Quân đội Quốc gia, dưới sự quy định của Trần Văn Đôn. Đây là nguồn gốc của mối quan hệ thân tình giữa ông và tướng Trần Văn Đôn sau này.

Sau khi chuyển về Việt Nam Cộng hòa được thành lập, ông vẫn tiếp tục phục vụ thêm một thời gian ở Ban tham mưu Bộ Tổng tham mưu. Năm 1957, tướng Trần Văn Đôn rút ông về phục vụ tại Phòng 3 của Bộ Tổng hành quân đoàn 1, cấp bậc Thiệu tá. Cuối năm 1962, ông được cử đi học khóa Chỉ huy và Tham mưu tại học viện US Army Command and General Staff College, Fort Leavenworth, tiểu bang Texas, Hoa Kỳ và tốt nghiệp ngày 10 tháng 5 năm 1963.

Sau khi về nước, ông được bổ nhiệm vào chức vụ Tham mưu trưởng Sư đoàn 1 bộ binh. 10-1963 TT Diệm giao lon Đệ tá, là quy định của Sư đoàn 1 trong thời gian ngắn, thay cho tướng Đệ Cao Trí (kiêm nhiệm). Cuối năm 1963, ông được đưa về làm Tham mưu trưởng Quân đoàn 2, cũng dưới sự quy định của tướng Đệ Cao Trí. Ông cũng được bổ nhiệm hai lần giữ chức Tổng hành quân đoàn 22; lần thứ nhất từ 7 tháng 9 đến 24 tháng 10 năm 1964; lần thứ hai từ 23 tháng 6 năm 1966 đến 14 tháng 8 năm 1969. Ông được thăng cấp Chuẩn tướng (1 tháng 11 năm 1967), rồi Thiệu tướng (1 tháng 11 năm 1968), khi đang giữ chức vụ Tổng hành quân đoàn 22.

Từ 14 tháng 8 năm 1969 đến 9 tháng 6 năm 1971, ông lần lượt giữ các chức vụ Tổng hành quân đoàn 5 rồi Tổng hành quân phó Quân đoàn 1. Ngày 10 tháng 2 năm 1972, ông được Phó tướng thăng Trần Văn Hiếu được cử giữ chức Phó tá Đệ trách trong Ủy ban Bài trừ Tham nhũng, cấp bậc tướng được thăng Thượng tướng.

Tháng 10 năm 1973, ông được bổ nhiệm về làm Tổng hành quân phó Quân đoàn 3, được trách hành quân, dưới sự quy định Trung tướng Phạm Quốc Thuần, kế sau dưới sự quy định Trung tướng Đỗ Quốc Đống (23 tháng 10 năm 1974), và tiếp sau dưới sự quy định Trung tướng Nguyễn Văn Toàn (1 tháng 2 năm 1975). Tuy nhiên, đến ngày 8 tháng 4 năm 1975, ông bị phát hiện chết trong văn phòng riêng tại bộ phận doanh Bộ Tổng hành quân đoàn 3 bởi một viên đạn bắn vào cổ. Theo công bố ban đầu của chính quyền thì nguyên nhân cái chết là do tự sát, sau đó đã được cải thành ngộ sát: bị cướp cò khi chui súng. Ngày 10 tháng 4 năm 1975, Tướng thăng Nguyễn Văn Thiệu công bố quyết định truy phong cho Nguyễn Văn Hiếu quân hàm Trung tướng.

Theo bút ký của nhà văn, Đệ úy Nhị y Dù Phan Nhật Nam:

“Thiệu u Tướng Nguyễn Văn Hiếu là một điển hình về tinh thần hy sinh khốc liệt của Người lính Cộng Hòa. Cái chết của Người đi là một kết liễu bi thảm nhưng đáng thờ cúng rồi sáng thêm lòng trung liệt vô hạn thanh cao.

Đoàn trưởng binh nghiệp của Người lính Nguyễn Văn Hiếu khi đi về với những bước bất trắc không xuống xe, dù người Sĩ Quan Khóa III Trường Võ Bị Liên Quân Đà Lạt kỳ diệu được tất cả những khó khăn tại đây hoàn tất chương trình khóa học với chỉ số điểm cao nhất. Anh là sinh viên sĩ quan có điểm văn hóa cao nhất, điểm quân sự cao nhất, cũng cao nhất về điểm hành vi (côte d’amour) do tánh tình khoan hòa, khiêm tốn, luôn giúp đỡ đồng bạn, mặt thẩm mỹ, và trung nguyên tộc - Một người bạn sinh thích hợp với đời sống quân ngũ – Nói rõ hơn, những người tuấn tú được sắp xếp tinh thần, trí tuệ, cá tính, ngoại hình, thẩm mỹ để trở nên hàng Tướng Soái tướng lĩnh ba quân nổi trội đời. Những De Gaulle, De Lattre, Bigeard của Quân Lực Pháp; Montgomery của Khối Bình Hoàng Gia Anh; Rommel, Con Sói Sa Mạc của Quân Đoàn Bộ Phi Quốc Xã Đức; hay Người lính Lớn của Quân Lực Mỹ, McArthur. Thiệu u Ủy

Nguyễn Văn Hiếu từng nghiên cứu về lịch sử hàng Á Khoa, nhận được vinh dự Thạc Khoa cho Thiệu Ủy Bùi Dzinh, bởi là Quốc Trưởng Bô Đai có chức, mưu thần y mưu lược i Miền Trung giữ vị trí danh giá. Thiệu Ủy Nguyễn Văn Hiếu không chút tự hiềm – Ông vững tin vào bản lĩnh, năng lực riêng- Số c tin cao độ của Nguyễn Chí Kiên đưa vào Tinh Thần Kĩ Sĩ Đông Phương. Cuộc đời ngoi hàng tiếp theo chứng minh tính chính xác và những phẩm chất cao quý của bậc kh i đưa binh nghiệp” (Hào Kiệt Nổi Nam Không Đai Nào Thiệu Táng Quân Nguyễn Văn Hiếu ” Phan Nhát Nam)

Các trận đánh và hành quân tiêu biểu
Quyết Thắng 202 (Đứ Xá), 1964

Đai tá Hiếu, Tham mưu trưởng Quân đoàn II, được cáy thác đưa nghiên và thi hành Hành quân Quyết Thắng 202 đánh thắng vào mặt khu vực khá xâm phạm Đứ Xá của Việt Cộng, nhằm sâu trong dãy Trường Sơn tại giáp giới ba tỉnh Kontum, Quảng Ngãi và Quảng Tín, từ 27 tháng 4 đến 27 tháng 5 năm 1964.

Tham dự cuộc hành quân này gồm có các đơn vị của Trung đoàn 50 thuộc Sư đoàn 25 dưới quyán chỉ huy của Thiệu tá Phan Trọng Trinh, bốn tiểu đoàn Biệt Động Quân dưới quyán chỉ huy của Thiệu tá Sơn Thọáng và mặt tiểu đoàn Dù dưới quyán chỉ huy của Đai úy Ngô Quang Trọng.

Các toán quân được trực thăng vận tới hai địa điểm để bắt đầu ba phi đội trực thăng yểm trợ: phi đội HMM-364 của Thủy quân Lục chiến Hoa Kỳ, phi đội 117 và phi đội 119 thuộc Phi đoàn 52 của Không lực Lục quân Hoa Kỳ.

Đi tiên và kiểm soát trận đánh theo nguán tin của Quân lực Việt Nam Cộng hòa thì phe Cộng sản tiến công mãnh liệt các phi đội bắt đầu trong hai ngày đầu, sau đó đào thoát để tránh né đòn đánh. Cuộc Hành quân Đứ Xá đã phá hủy hàng nghìn trụ sở của bộ chỉ huy Việt Cộng gồm năm trăm phát thanh, mặt trận dùng để liên lạc với Bộ Việt và bốn trăm dùng để liên lạc với các đơn vị Việt Cộng hoạt động tại các tỉnh khác; phe Việt Cộng bị tổn thất với 62 chết, 17 bị bắt, mặt 2 súng phòng không 52 ly, 1 súng liên thanh 30 ly, 69 súng cá nhân và mặt số lượng lớn mìn và lựu đạn, các dụng cụ công binh, chết người, thuác men và tài liệu; phá hủy 185 căn nhà, 17 tấn lương thực và 292 mẫu mùa màng.

Pleime, 1965

Theo nguán tin của quân báo của Việt Nam Cộng hòa thì sau khi thất bại không đánh chiếm được trực tiếp Lục quân Đác biệt Đác Cộng vào tháng 8 năm 1965, vào tháng 10 cùng năm tướng Võ Nguyên Giáp phát động Chiến dịch Đông Xuân nhằm cắt Nam Việt Nam làm đôi, từ Pleiku thuác vùng cao nguyên xuống đến Qui Nhơn thuác vùng duyên hải. Kế hoạch của tướng mặt trận của Việt Cộng, Chu Huy Mân, như sau :

Trung đoàn 33 Bßc Vißt vây hãm tißn đßn Pleime đßnh Quân đoàn 2 đem vißn binh tß Pleiku kéo xußng;

Trung đoàn 32 Bßc Vißt nßm phßc kích đßn chß quân vißn binh (mßt con mßi ngon khi không đßc yßm trß bßi hßa lßc cßa các căn cß pháo binh đßt gßn bên);

Sau khi trißt hß vißn binh, Trung đoàn 32 Bßc Vißt trß đßu tißp sßc Trung đoàn 33 Bßc Vißt thanh toán trßi Pleime;

Đßng thßi mßt khi tuyßn phòng thß cßa tßnh Pleiku bß suy yßu vì phßi đßa quân tißp cßu trßi Pleime, Trung đoàn 66 Bßc Vißt sß khßi sß tßn kích cßm chßng Bß Tß lßnh Quân đoàn 2, chß cho Trung đoàn 32 và 33 Bßc Vißt thanh toán xong trßi Pleime lên tißp sßc tßn chißm tßnh Pleiku.

Đß hßa gißi kß hoßch cßa tßnh Chu Huy Mßn, ông bàn đßnh kß hoßch vßi Sß đoàn 1 Kß binh Mßnh sau:

Quân đoàn II làm bß mßc mßu đßch phßi mßt đßn vß Bißt kích hßn hßp Mß và Vißt tßi trßi Pleime trß cß đß tißp sßc vßi quân đßn trú bßo vß trßi;

Gßi mßt Chißn đoàn tß Pleiku xußng tißp cßu trßi Pleime;

Sß đoàn 1 Kß binh Mß sß gßi mßt Lß đoàn thay thß sß quân đi tißp ßng bßo vß tßnh Pleiku;

Đßng thßi Sß đoàn 1 Không kß sß trßc thăng vßn nhißu pháo đßi rßi rác tßi các vß trí gßn đßa đßi mß phßc kích dùng thß “tißn pháo hßu xe” yßm trß cho Chißn đoàn tißp cßu khi hßu sß.

Kßt quß cßa trßn đánh theo ngußn tin cßa Quân lßc Vißt Nam Cßng hòa là: Kß hoßch thßng lßi do đó Trung đoàn 66 Bßc Vißt bß vß hißu hóa nßm bßt đßng ß rßng núi Chu Prong, Trung đoàn 33 Bßc Vißt bß đánh tan tßnh ß đßi mß phßc kích, và Trung đoàn 32 Bßc Vißt phßi bß vây hãm căn cß Pleime và tháo lui vào rßng rßm.

Theo báo cáo cßa Mßt trßn Tây nguyên cßa quân CS thì mßc tiêu cßa “Chißn đßch Plây Me” cßa quân CS là dùng chißn thußt đánh dißn (đßn) đß đßi mß (phßc kích quân tißp cßu) đß đß quân ngßy đßa quân tißp cßu đßn Pleime vßi mßc đích trißt hß đoàn quân tißp cßu. Vißc này đß đß lßnh Mß thußc Sß đoàn 1 Kß binh Hoa Kß nhßy vào ß phßc kích gißng sßn tßi thung lßng la drang trong rßng núi Chu Prong:

“Vß kß hoßch, đß kißn chißn đßch chia làm 3 đßt: Đßt 1, vây đßn Plây Me, dißt quân ngßy đi ßng vißn; đßt 2, tißp tßc vây đßn Plây Me bußc quân Mß vào tham chißn; đßt 3, tßp trung lßc lßng nhßm vào mßt cánh quân Mß đß tiêu dißt và kßt thúc chißn đßch.”

Thßn Phong II

Vß cußc Hành quân Thßn Phong II, theo đánh giá cßa Bß Tham mßu Quân đoàn II Vißt Nam Cßng hòa, thì tình hình quân sß nhß sau:

Trong năm 1965, phe Vißt Cßng tßn công ß tß khßp vùng Cao Nguyên thußc Quân khu II. Vào đßu tháng 7 năm 1965, ba trung đoàn Bßc Vißt (trong sß đó chß cßch nß có trung đoàn 32) đã hoàn toàn cô lßp hóa vùng Cao Nguyên. Các đßn vß bßn không còn xß đßng đß cß các Qußc lß

1, 11, 14, 19 và 21, và m&#i ti&#p t&# cho vùng Cao Nguyên ch&# có th&# th&# c hi&# n qua đ&#&#ng hàng không.

Vì v&#y ngày 8 tháng 7 năm 1965, t&#&#ng Vĩnh L&# c&#y thác cho ông đi&#u nghi&#n k&# ho&#ch khai thông Qu&#c l&# 19.

Trái ng&#&#c v&#i thông l&# khi hành quân khai l&# là t&#p trung m&#t l&#c l&#&#ng quân lính to l&#n đ&# tu&#n t&# đ&#p các &#ph&#c kích và nút ch&#n c&#a đ&#ch quân đ&#c trên qu&#c l&#, ông đã nghĩ ra k&# c&#m c&#n đ&#ch quân thi&#t l&#p các &#ph&#c kích và nút ch&#n b&#ng cách dùng chi&#n thu&#t đ&#&#ng đồng kích tây. T&# ngày N-6 đ&#n N+2, ông cho S&# đoàn 22 và Thi&#t v&#n 3 đánh th&#c t&# Qui Nh&#n xu&#ng Tuy Hòa trên Qu&#c l&# 1; cho Chi&#n đoàn 2 Dù cùng Đ&#a ph&#&#ng quân và Nhóm Dân s&# Chi&#n đ&#u t&#n công tái chi&#m qu&#n L&# Thanh; cho Chi&#n đoàn Alpha th&#y quân l&#c chi&#n và Trung đoàn 42 đánh t&# Pleiku lên B&#c Dak Sut trên Qu&#c l&# 14; và cho Ti&#u đoàn Công binh Chi&#n đ&#u đánh t&# Phú B&#n đ&#n Tuy Hòa đ&# s&#a ch&#a Liên t&#nh l&# 7.

Sau khi gây hoang mang cho phe Vi&#t C&#ng v&#i đ&#ng lo&#t các cu&#c hành quân qui mô đó, ông “đ&#n ép Vi&#t C&#ng t&# ba h&#&#ng v&#i các cu&#c ti&#n quân phát xu&#t t&# Pleiku và Qui Nh&#n và m&#t b&#a vây th&#ng góc t&# b&#c An Khê tung xu&#ng. Nh&#ng đ&#ng tác này đ&#&#c thi hành b&#i m&#t chi&#n đoàn c&#a ti&#u khu Pleiku phát xu&#t t&# Pleiku, hai chi&#n đoàn c&#a S&# đoàn 22 B&# binh phát xu&#t t&# Qui Nh&#n, và m&#t chi&#n đoàn c&#a hai ti&#u đoàn Dù đ&#&#c tr&#c thẳng v&#n vào m&#n b&#c An Khê và t&#n công xu&#ng h&#&#ng nam v&#i Chi&#n đoàn Alpha c&#a L&# đoàn TQLC th&#c hi&#n vi&#c k&#t n&#i,” đ&#ng th&#i “đ&#t đ&# m&#t l&#c l&#&#ng tr&# b&# l&#n m&#nh g&#m ba ti&#u đoàn (m&#t bi&#t đ&#ng quân, m&#t th&#y quân l&#c chi&#n và m&#t dù) và hai đ&#n v&# thi&#t giáp t&#i các đ&#a đi&#m chi&#n thu&#t:

Pleiku, Su&#i Đ&#i, An Khê và Đèo Mang.” Nh&# v&#y, các đoàn xe v&#n t&#i có h&# t&#ng có th&# di chuyển ngày đêm trên Qu&#c l&# 19 trong 5 ngày t&# N+3 đ&#n N+7, “g&#y đ&#ng đ&#&#c m&#t t&#n tr&# tiên kh&#i ti&#p t&# lên t&#i 5.365 t&#n t&#i Pleiku”. Ti&#p đó các đ&#n v&# hành quân rút v&# các căn c&# trong hai ngày N+8 và N+9.

K&#t qu&# c&#a Hành quân Th&#n Phong là “các đoàn xe đ&#&#c h&# t&#ng t&#o m&#t sinh khí m&#i trên vùng Cao Nguyên. V&#t giá th&#c ph&#m và hành hóa truyền gi&#m t&# 25 đ&#n 30 ph&#n tr&#m, đ&#ng th&#i dân chúng h&#i ph&#c c&#m nghi&#m an ninh, tin t&#&#ng và hy v&#ng. Các h&#c sinh t&#i Pleiku tình nguy&#n giúp quân lính g&# hàng xu&#ng, và dân chúng tr&#&#c đây di t&#n nay tr&# v&# làng xã.”

Liên K&#t 66

Nhà văn và c&#u Đ&#i Úy Nh&#y Dù Phan Nh&#t Nam vi&#t: “M&#t lính Dù tham d&# Hành quân Liên K&#t 66, k&# l&#i tr&#n đánh nh&# sau:

“Trung đoàn 42 thu&#c S&# đoàn 22 B&# binh, v&#i s&# tr&# l&#c c&#a đ&#n v&# tăng phái Chi&#n đoàn 3 Nh&#y Dù làm thành ph&#n ch&#n đ&#ch đóng trên núi, h&#p cùng chi đoàn thi&#t v&#n xa M113 lừa đ&#ch t&# Qu&#c l&# 1 vào núi t&#i Đèo Phù C&# trong t&#nh Bình Đ&#nh. Các chi&#n sĩ b&# binh từng thi&#t v&#i thi&#t v&#n xa M113 theo đ&#i hình hàng ngang, ào &#t ti&#n t&#i sau m&#t đ&#t tác x&# m&#nh m&#. Chi&#n đoàn tr&#&#ng Nh&#y Dù, Trung tá Nguyễn Khoa Nam, đ&#ng trên s&#&#n núi chong &#ng nhòm quan sát tr&#n đ&#a, đã nói: Đ&#i tá Hi&#u đi&#u quân nh&# m&#t ‘ông thi&#t giáp’ nhà ngh&#, và lính S&# đoàn 22 đánh đ&#p đầu thua lính mình.”

Đ&#i Bàng 800

Đầu tháng 2 năm 1967, Đới tá Hùng, Tiểu đoàn trưởng Sđoàn 22 Bđ binh, phát động Hành quân Đới Bàng 800[9]. Trước đó ròng rã ba ngày, các đơn vị của Sđoàn 1 Kđ binh Hoa Kỳ, ráo riết truy lùng địch quân, nhưng thời tiết bất lợi không phát hiện được một mìn ng du kích quân nào. Thay vì đi lùng kiếm địch, ông xoay qua kiểm tra địch bằng cách phái một trung đoàn trở vào vùng Phum Mđ đóng quân qua đêm, biết chắc là các địa điểm viên của Việt Cộng trả trả n trong dân chúng sẽ báo cáo quân sự yếu kém của đơn vị bạn. Trong khi đó, ông đem số mìn từ đơn vị bạn binh cộng gởi và một tiểu đoàn kđ binh cách địa điểm đóng quân 10 cây số, ngoài mặt tiếp tục quan sát của địch. Phe Việt Cộng đã nghĩ là có một con mìn ngon, tung ra một trung đoàn thu của Sđoàn 3 Sao Vàng BV, đem xúi tái trung đoàn trở vào lúc 2 giờ sáng. Trước báo động, ông ra lệnh cho đơn vị trở về phóng tiếp cận để ng thoái lui của địch và động thời hợp lực với quân trú phòng ở o thời gian tìm làm thời địch quân. Kết quả là sau ba tiếng động họ giao tranh, phe Việt Cộng bị thiệt hại 300 xác chết và nhiều súng ống ng ng ngang trên bãi chiến trường.

Toàn Thđ ng 46 :5-1970

Ban chấp hành Miền của Sđoàn 5 Bđ binh VNCH phúc trình Hành quân Toàn Thđ ng 46 như sau: Bối cảnh: Từ tháng 5 đến tháng 7 năm 1970, Sđoàn 5 tham dự vào cuộc xua quân của Quân lực Việt Nam Cộng Hòa qua lãnh thổ Campuchia, với Hành quân Toàn Thđ ng 46 vào vùng Lở ở Cầu phía Bắc Lở Ninh.

Hậu quả của quân Việt Cộng trong vùng này gồm có bốn doanh Bộ Tiểu đoàn trưởng Sđoàn 5 Bđ binh Việt (SĐ5BV), trung tâm huấn luyện và binh xá của Nhóm Địch và Hậu quả năm 70 và 80. Hai Trung đoàn 174 và 275 thuộc SĐ5BV hoạt động trong vùng này.

Mục tiêu: Tấn công và triệt phá Nhóm Địch và Hậu quả năm 70 và 80, trung tâm huấn luyện và binh xá. Động thời truy lùng và triệt phá các kho tàng lương thực, đạn dược, vũ khí và đồ đạc phẩm trong vùng hành quân.

Thời điểm: Trước tiên hai Tiểu đoàn trưởng Sđoàn 5 và Tiểu đoàn trưởng Sđoàn 1 Kđ binh Mỹ, tiểu đoàn Hùng và tiểu đoàn Casey, cùng hai ban tham mưu Việt-Mỹ đi nghiên cứu khả năng phối trí hành quân. Sau đó Tiểu đoàn phó Sđoàn 5, Trung đoàn trưởng Trung đoàn 9, Trung đoàn trưởng Trung đoàn 11 Thời điểm Mỹ đi nghiên cứu tiếp hợp hành quân. Hai trung đoàn Việt Mỹ được quy định xử động căn cứ Yếu tố của Hoa lực GONDER để phối hợp yếu tố không lực và phi pháo.

Thước kẻ: Hành quân Toàn Thđ ng 46 gồm năm giai đoạn. Giai đoạn I là giai đoạn tấn công; Giai đoạn II, III và IV là giai đoạn lùng và diệt địch; Giai đoạn V là giai đoạn triệt thoái.

Toàn Thđ ng 8/B/5 : 10-1970

Ban chấp hành Miền của Sđoàn 5 Bđ binh VNCH phúc trình Hành quân Toàn Thđ ng 8/B/5 như sau: Bối cảnh: Ngày 14 tháng 10 năm 1970, Bộ Tiểu đoàn trưởng Quân đoàn III chấp thuận cho Sđoàn 5 hành quân công tác thám sát lãnh thổ Campuchia vào một khu của quân Việt Cộng đóng quanh vùng Snoul. Cuộc hành quân Toàn Thđ ng 8/B/9 kéo dài từ ngày 23 tháng 10 đến ngày 10 tháng 11 năm 1970.

Lực lượng phe CS:

Trung đoàn 174, Trung đoàn 275 và Tiểu đoàn Z27 Việt Nam thám thu của SĐ5BV;

Nhóm Däch vä Häu cän 86, C11 (Y tä);

Du kích quân C1/K2 täi Tây-Bäc Snoul;

Du kích quân täi Chä thä chän Snoul;

Du kích quân täi K'bai Trach, Tây-Nam Snoul.

Mäc tiêu: Phä häy läc läng đäch, căn cä đäch, và thäu thäp tin täc đäch quanh vùng Snoul.

Thiät kä:

Tä länh Sä đoàn 5, täng Hiäu, cùng ban tham mäu đäm nhiäm thiät kä hành quân.

Läc läng hành quân gäm 3 chiän đoàn: CäĐ1 (Thiät đoàn 1 chä läc), CäĐ9 (Trung đoàn 9 chä läc) và CäĐ333 tăng phái (Chiän đoàn 18 Thiät kä và bän Tiäu đoàn Biät Đäng Quân). CäĐ333 có trách nhiäm bäo vä và duy trì an ninh träc lä tiäp tä.

Kä hoäch hành quân đäc Quân đoàn III phê chuän ngày 21 tháng 10 năm 1970. Buäi häp phäi trí chung kät diän ra ngày 22 tháng 10 năm 1970 täi Lai Khê, giäa täng Tä länh Sä đoàn 5 väi các cäp chä huy liên hä.

Thäc hiän: Hành quân Toàn Thäng 8/B/5 gäm 3 giai đänh. Giai đänh I: tiän quân giao tranh väi đäch; Giai đänh II: giao tranh väi đäch täi vùng Bäc thä trän Snoul; Giai đänh III là giai đänh triät thoäi.

Toàn Thäng TT02 (Snoul 1971)

Cuäi năm 1970, ông đä đäch bäng cách đät mät trung đoàn ä Snoul sâu trong lãnh thä Campuchia, phía bäc Läc Ninh trên Quäc lä 13. Phe Viät Cäng có 3 sä đoàn (5, 7 và 9) hoät đäng quanh vùng đó. Quân đoàn III sän sàng đäc toàn bä 3 sä đoàn 5, 18 và 25 näu phe Viät Cäng däm tung quân vào trän chiän mät, hai hay cä ba sä đoàn. Räi ro thay, täng Trä bä tä nän träc thăng cuäi tháng 2 năm 1971, và täng Minh, ngäng i thay thä täng Trä, không chäu thi hành đän cùng kä hoäch đä đäch vào phút chät, khi Chiän đoàn 8 thành công đä đäch bu quanh Snoul väi hai Sä đoàn 5 và 7 Bäc Viät. Quân lính phòng thä cäa Chiän đoàn 8, khi không thäy viän binh täi mà cũng không có B-52 đän yäm trä, säp phäi toan phät cä träng đäu hàng.

Tuy nhiên, täng Hiäu đã trä tay

käp đä rút quân an toàn vä täi Läc Ninh. Cuäc lui binh đäc thäc hiän cách trät tä qua ba giai đänh[12]:

Ngày 29 tháng 5 năm 1971, Tiäu đoàn 1/8 phá vä vòng vây rút tä tiän đän näm ä phía bäc Snoul vä chä Snoul, näi đóng quân cäa Bä Chä huy Chiän đoàn 8;

Ngày 30 tháng 5 năm 1971, Chiän đoàn 8 dùng Tiäu đoàn 1/8 làm mũi giäo chäc thäng vòng vây đäch, kéo theo các Tiäu đoàn 2/8, Bä Chä huy Chiän đoàn, Thiät đoàn 1 väi Tiäu đoàn 2/7 bäc häu, rút tä Snoul täi đäa đäm đóng quân cäa Tiäu đoàn 3/8, cách Snoul 3 cây sä trên Quäc lä 13;

Ngày 31 tháng 5 năm 1971, Tiäu đoàn 3/8 thay Tiäu đoàn 1/8 làm mũi giäo chäc thäng vòng vây, kéo theo sau Tiäu đoàn 3/9, Tiäu đoàn 2/7, Bä Chä huy Chiän đoàn, Thiät đoàn 1 väi Tiäu đoàn 1/8 bäc häu, rút tä đäa đäm 3 cây sä cách biên giäi Viät-Miên này vä täi Läc Ninh.

Theo quan đäm cäa Quân đäi Nhân dân Viät Nam ghi trong Trän đánh ba mäng i năm - ký sä läch sä 2[13] vä chiän đäch này nhä sau:

“Ngày 25 tháng 5 năm 1971, bä đäi chä läc ta do sä đoàn 5 và sä đoàn 7 phäi häp väi quân và dân Cam-pu-chia tä chäc bao vây và đánh mänh vào quân đäch ä Xnun. Träa ngày 30 tháng 5, quân đäch ä đây tháo chäy bät chäp länh cäa Sài Gòn là chúng phäi cä giä Xnun. Buäi chiäu cùng ngày, trên con đäng rút chäy, chúng bä bä đäi ta phäc kích và loäi khäi vòng chiän đäu chiän đoàn bä binh đäch cùng trung đoàn thiät giáp đäc nhiäm và tiäu đoàn pháo binh hän häp, thu và phá häy nhiäu phäng tiän chiän tranh cäa đäch.”

Svay Rieng, 1974

Năm 1974, trong tß cách Tß lßnh phó Hành quân Quân đoàn III, phß tá cho tßng Phßm Qußc Thußn, ông đã áp dßng chißn thußt Blitzkrieg (chißn trßn thßn tßc) đß gißi tßa áp lßc cßa Sß đoàn 5 Bßc Vißt tß tßnh lß Svay Rißng trong vùng Mß Vßt thußc lßnh thß Campuchia[14] nhßm vào căn cß Đßc Huß. Trßng cß hßt, ông dßng 20 tißu đoàn di đßng bao quanh vùng Mß Vßt. Tißp đßn, ngày 27 thßng 4 năm 1974, ông tung Trung đoàn 49 Bß binh và Liên đoàn 7 Bißt Đßng Quân qua vùng đßng lßy quanh Đßc Huß tißn tßi biên gißi Campuchia, và cho không quân bßn phá dßi bom các vß trß đßng quân cßa SĐ5BV.. Đßng thßi, ông cßy nhß hai tißu đoàn ĐPQ cßa Quân đoàn IV tß Mßc Hóa tißn lßn phßa Bßc, thißt lßp nhßng nút chßn mßn Đông Nam cßa vùng tßp trung quân và khu tißp vßn cßa SĐ5BV.

Vào ngày 28 thßng 4, ông tung 11 tißu đoàn vào trßn đßa đß thßc hißn nhßng cußc hành quân tiên khßi chußn bß cho cußc tßn công chính.

Vào sáng ngày 29 thßng 4, 3 chiß đoàn thißt gißp cßa Lßc lßng Xung kích Quân đoàn III chßc thßng qua biên gißi Campuchia tß phßa Tây Gò Dßu Hß, nhßm hßng bßn doanh bß tß lßnh cßa SĐ5BV mà xông tßi.

Trong khi đó, Chißn đoàn Bß binh và Thißt gißp cßa Quân đoàn IV đßng cß đßu đßng xußt phát tß Mßc Hóa tißn qua biên gißi đß vào vùng Cßng Chân Voi, đß đßa đßng rút lui cßa Trung đoàn 275 Bßc Vißt. Trong khi các chiß đoàn thißt gißp tißp tßc xông tßi, tißn sßu đßn 16 cây sß vào lßnh thß Campuchia trßng cß khi chuyßn bßnh lßi vß phßa Nam hßng vß tßnh lß Hßu Nghßa, và trong khi các trßc thăng đß quân bßt ngß xußng các vß trß đßch quân, các đßn vß khßc cßa Quân lßc Vißt Nam Cßng Hòa phát đßng nhßng cußc hành quân đßng chßp nhßng vào vùng gißa Đßc Huß và Gò Dßu Hß.

Ngày 10 thßng 5, khi đßn vß cußi cùng cßa Vißt Nam Cßng Hòa trß vß căn cß, các hß thßng truyßn tin và tißp vßn cßa phe Vißt Cßng trong vùng bß phá vß trßm trßng. Phe Vißt Cßng thißt hßi vßi hßn 1.200 chßt, 65 bß bßt và hàng trßm khí gißi bß tßch thu. Mßt khßc, nhß vào các yßu tß vßn tßc, bí mßt và phßi trß cßa mßt hành quân đßng, Quân lßc Vißt Nam Cßng Hòa chß bß chßt có đßi 100 quân lính.

Phß tá đßc trách ßy ban chßng tham nhßng : 2-1972-10-1973

Theo sß đßng cßa Phó tßng thßng Trßn Văn Hßng, tßng Hißu đã can đßm nhßn chßc Phß tá Đßc trách cßa ßy ban Chßng tham nhßng cßa Phß Phó tßng thßng, vßi quyßn hßn Thß trßng, tß ngày 10 thßng 2 năm 1972. Ông nhßn lßnh trách nhißm này vì ý thßc đßng cß đß Quân đßi Trung hoa Dân qußc cßa Tßng Gißi Thßch thua Hßng quân Trung Qußc cßa Mao Trßch Đông vì nßn tham nhßng hoành hành trong gißi lßnh đßo quân đßi - tßnh buôn sßng cho đßch quân; và Quân lßc Vißt Nam Cßng Hòa cũng sß chßu chung sß phßn đßng không trß khß đßng cß này, tßnh bán xßng qua bên Campuchia cho phe đßch . Ông giß chßc vß này đßn ngày 29 thßng 10 năm 1973. Đây là giai đßng mà nßn tham nhßng hoành hành trong gißi lßnh đßo quân đßi Vißt Nam Cßng hòa vßi nhßng tai tißng vß buôn lßu, ăn cßp quân nhu và tißn vißn

trở quân sự.

Đánh giá nên tham những trong quân đội sẽ làm tăng hiệu uy tín quân đội, làm giảm số cchiến đấu của binh sĩ, ông được giao quy định hành trình đi từ do đó có thể hành động làm trong số ch hóa đội ngũ lãnh đạo quân sự. Trước tình trạng tham những lan tràn khắp mọi lãnh vực: quân đội, cảnh sát, tư pháp, hành chánh, công ty điện lực, Air Vietnam, thương nghiệp, phi công, hải quân, v.v. ông đã tiến hành hàng loạt các cuộc đi tra vấn tham những, mà đặc biệt là cuộc đi tra vấn về tham những trong Quân đội kiể Quân đội. Đây là vấn án tham những lớn nhất được ông tiến hành, thực hiện trong 5 tháng và được ông công bố đầy đủ chi tiết và bằng chứng bằng văn bản trên màn truyền hình toàn quốc ngày 14 tháng 7 năm 1972[19]. Chính kết quả của cuộc đi tra vấn này đã bằng hàng loạt sĩ quan, trong đó có 2 tướng lĩnh là Trung tá Nguyễn Quốc phòng, Trung tá Nguyễn Văn Văn, Trung tá Lê Văn Kim và 7 đại tá bằng cách chực. Quân đội kiể Quân đội bị bằng bị giết.

Tuy nhiên, chính do những cuộc đi tra vấn tham những của ông đã gây được cảm động quy định của giới lãnh đạo quân sự bị nhận xét, thậm chí có cấp cao nhất. Sau vấn án Quân đội kiể Quân đội, Trung tá Thiệu đã thu hồi quy định của ông đi tra vấn tham những của tướng Hữu có quyền truyền, và còn có sự chấp thuận tiên quyết trước khi khi công đi tra vấn cấp truyền truyền. Đi tra vấn này khiến ông nên lòng và ông đã xin từ về phục vụ trong quân đội và tuyên bố: “Nếu mình không chịu từ sẽ sai thì Công sự sẽ bằng mình sẽ là lỗi lầm”.

Những nghi vấn về cái chết

Chiều ngày 8 tháng 4 năm 1975 có tin loan báo ra từ Bộ Tổng Lệnh Quân đoàn III ở Biên Hòa là ông đã bị chết ngay tại văn phòng làm việc. Giới quân sự nghi ngay tướng Nguyễn Văn Toàn, Tổng Lệnh QĐ III, vì ông Toàn mang tiến tham những hàng giờ, trong khi đó ông Hữu rất thanh liêm và hiền hòa, đã từng giữ chức Đốc trách chức tham những thuộc Phó Tổng trưởng Trần Văn Hưởng.

Ngày hôm sau, sau khi tham dự buổi họp báo của phát ngôn viên quân sự, phóng viên thông tin xã UPI loan tin như sau :

SAIGON (UPI) - Tổng Lệnh Phó QLVNCH báo về vùng Sài-Gòn được khám phá bằng bốn thi thể ba sau một cuộc cãi vã về chiến thuật với cấp trên của mình. Các nguồn tin quân sự nói là có vẻ ông ta tự vẫn. Các nguồn tin đó nói Thiệu tướng Nguyễn Văn Hữu chết với một vết thương do một viên đạn gây nên ở miêng tại văn phòng ở Bộ Tổng Lệnh Quân đoàn III nằm ven biên phi trường quân sự Biên Hòa, cách Sài-Gòn 14 miles. Không biết sự kiện tướng Hữu chết có liên quan gì với vụ oanh tạc Dinh Đốc Lấp của ông Nguyễn Văn Thiệu xảy ra sáng hôm ba cùng ngày không? (Sự thật Trung Úy Không Quân Nguyễn Thành Trung (CS nằm vùng) ném bom (Ông ta là Đại tá Công sự, hiện tại là Phó Tổng Giám Đốc Hàng Không Việt Nam).

Nguồn tin này nêu lên ba nghi vấn:

Một là phải chăng toàn bộ ông vì bắt đầu ng v chỉ n thu t;
hai là v t đ n vào “c m” sao nói tr i qua vào “m i ng” đ “có v ông ta t v n”; ba là phải chăng
T ng th ng Thi u, sau khi Dinh Đ c L p b oanh t c bu i sáng, nghi ông có âm m u đ o
chánh l t đ T ng th ng, nên sai t ng Toàn gi t ông.

Một ngày sau đó, B T l nh QĐ III tung ra m t tin đ n khác, vì n c ông là m t tay thi n x
súng l c thích t tay chui súng nên s ý l tay b c p cò. Nghi v n đ c nêu lên là l tay b
c p cò làm sao có th gây th ng tích c m, nh t là c m bên trái, trong khi ông l i thu n tay
ph i.

Theo đ ng đ n, phát ngôn nhân quân s , khi b nhà báo h i b n vào đâu, đã tr l i vào
“m i ng” cho h p lý h n - mà cũng không th ng s t nh v a nêu trên, c ng thêm nh ng lu n
đ i u úp m và ch i quanh c a gi i ch c th m quy n khi n dân chúng càng đ t thêm nhi u nghi
v n và đ i đ n k t lu n . cái ch t c a ông có th là k t qu c a m t v âm m u do c p trên tr c
ti p c a t ng Toàn ra l nh và t ng Toàn cùng đàn em thân c n đã thi hành l nh ngay t i b n
doanh QĐ III.

“Trong th p niên b y m i, hình nh tích c c c a nh ng sĩ quan nh Tuong Hi u là m t khiên
m c đ cho chính ph ông Thi u, nh ng Tuong Hi u cũng là m t mũi gai nh n th c vào b
s n h . M t trong nh ng tr ng trách c a Tuong Hi u là canh ch ng các sĩ quan cao c p dích
lú vào n n ch đen và thâm th ng qu ti t ki m quân đ i. M i khi t cáo hành vi tr m c p hay
ngang trái c a m t c ng s viên c a ông Thi u là T ng Hi u khi n cho tính m ng lâm nguy.
Bác H ng (Than phu Tuong Hieu) đã nói v i Toi là sáng hôm đó 8-4-1975 anh Hi u đã t ch i
che đ y cho hành vi t m b y c a m t trong nh ng đàn em c a ông Thi u. Anh Hi u cũng công
khai ch ng đ i chính sách rút quân ra kh i nh ng vùng chỉ n thu t c a ông Thi u, “nh ng b
đ t đại cho C ng S n”.

“Bác đã th y xác anh Hi u,” b anh Hi u đã nói v y chi u t i hôm đó. “Không nh ng bác xác tín
là anh Hi u đã không t sát, mà bác còn ch c ch n là chúng gi t anh Hi u ở đâu r i đem xác
tr v đó. Con dâu bác “phu nhan Tuong Hieu nói, “ch ng th y máu đầu c - ch th y m t
ch m v t đ c m thôi.”

“Con s không ng ng chỉ n đ u,” Tuong Hi u nói v y v i b hai ngày tr c khi ch t. “Và con s
không đ ông Thi u b t m i ng. Con s ch t trong t th chỉ n đ u, ngoài m t tr n hay ngay t i
văn phòng. Con s không b cu c đ n khi đ gi t máu cu i cùng. Con th danh đ nh v y.”

Nguyễn Văn Thu-Lâm

(trích đ ch t cu n “Fallen Leaves, Memoirs of a Vietnamese Woman from 1940 to 1975”, nhà
xu t b n Yale Southeast Asia Studies).

□

Tham khảo các tài liệu: Văn, M, Hà Nội:

- Các Tội phạm Sĩ đoàn và Quân đoàn QLVNCH (Airgram from American Embassy Saigon to Department of State, February 6, 1973, Subject: Command Histories and Historical Sketches of RVANF Divisions)
- Địch Binh Nghiệp Tội phạm Hồ u
- Chiến dịch Địch Xá
- Sĩ Thuyết và Chiến dịch Pleime Nguyễn Văn Tấn
- Chiến dịch Phlay Me (Cố tác chiến Bộ Quốc Phòng CHXHCNVN) do Tội phạm Nguyễn Đình C, QĐNDVN, trao cho Vietnam Center, trong khóa học Chiến dịch Pleiku/la Drang do Vietnam Center tổ chức tại Hoa Thịnh Đốn ngày 12/11/2005 Hành Quân Khai Lộ bản dịch bài Road-Clearing Operation - Military Review, April 1966
- Hào Kiệt Nữ Nam Không Địch Nào Thử Phan Nhứt Nam .
- “Fallen Leaves, Memoirs of a Vietnamese Woman from 1940 to 1975”, nhà xuất bản Yale Southeast Asia Studies).

□

Tham nhũng tại Nam Việt Nam đến tin Địch sĩ M gọi về Bộ Ngoại Giao ngày 19/7/1972

Địch Tham Nhũng

Thử Sa Thử tại Bộ Trung Quốc Phòng New York Times 6 tháng 8 năm 1972

Cái Chết Địch Bí thư Cố tá Tội phạm Hồ u “Đ. M, thử Toàn nó tham nhũng. Nó về a bản chết ông Hồ u rồi. Minh phải lên ngay Bộ Tội phạm Quân Đoàn bắt thử Toàn mới được!” (trung tá chết huy trung quốc quân cũnh QĐIII).

Lê Khúc Lý “Tội phạm Hồ u mới là Tội phạm sách đích thực, tôi nói nhữ về y về i giữ i báo chí, có nhữ u Tội phạm tá chết có về sách bộ ngoài mà thôi. Nhữ ng đến tôi minh chết ng cho h, khữ n khi tr về Sài Gòn, h mới đến thêm tên Tội phạm Hồ u ra nhữ là Tội phạm sách thử năm sau danh sách bộ n Tội phạm sách (Nhứt Thử ng, nhì Thanh, tam Chính, tứ Trung)”

Tin Tội phạm Tội Sát Sài-Gòn Đáng Nghi Ng Thông tin xã UPI

Bản Tội phạm Trình Kiệt Thúc Văn Cái Chết Tội phạm Hồ u .

Nguyen Hung Kiet | 18:14 | 8-29-2009

Xin chú thích ,bổ sung để thử thuyết sách cũn Tôn trung :

1. 2006 Khi Tội phạm Toàn còn sống, trong đến hử i cũ u Tù nhân chính Tr. : M t cũ u Sĩ quan cũp tá QLVNCH, đã hử i Tội phạm Toàn :

“Trung Tội phạm nghĩ sao, đến về i ngu n tin cũ a phát ngôn viên QLVNCH nói thử ng Cố Trung Tội phạm Hồ u cũ cũp cò súng , khi lau chùi súng ? Trung Tội phạm cũng bắt thử ng Tội phạm Hồ u là tay thử n x súng ?”

Tướng Toàn :”Thôi mà , Ông Thiệu cũng đã mệt rồi , xin Anh đừng nhấc lên chuyện xa !”

2, Theo em trai của Tướng Hiếu : Nguyễn Văn Tấn, và phu nhân Tướng Hiếu :

Chuẩn tướng Lê Trung Tướng đàn em Tướng Toàn thi hành. (Tướng Tướng mới mới ở Sài Gòn cách đây 2 tháng) Sang 8-4-1975 Tuong nhan chuc Tham muu truong Quan doan .Truoc do Ong ta tu lenh su doan 23 , noi tieng nhat gan , ninh bo cap tren.

sau khi nhan chuc do TT Thieu bo nham, ong dan toan linh la mat , duoi het tat ca quan canh , binh si canh gac bo tu lenh Quan doan 3 ra ngoai ?

3. Thieu Tướng Phạm Văn Đồng nói: “Ông Trần Văn Hiếu cho Thiệu Tướng Hiếu đi tra chuyện tham những của ông Thiệu. Khi ông Thiệu đến Trung Tướng Toàn và làm Tướng Lữ Đoàn III, ông ta đã ra lệnh Trung Tướng Toàn bắt Thiệu Tướng Hiếu.”

□

4. Ai cũng biết là Tướng Thiệu Thiệu rất sợ bỏ dõ chánh. Tướng Vĩnh Lộc nói Tướng Thiệu Nam Vietnam sợ đến cả chính bóng hình mình, và run rét Dù hay Thiệu t Giáp dõ chánh. Tướng Trần Văn Đôn nói Thiệu sợ nếu có bỏ dõ chánh ông sợ bỏ gởi như ông Đôn. Tướng Lê Quang Lộc nói Thiệu đang tâm xé S Đ Đoàn Dù ra làm ba, khi ông đến S Đ Đoàn này t Quân Đoàn 1 v , vì sợ Dù dõ chánh. Ông Thiệu thà mệt n c ch không muốn mệt gh Tướng Thiệu. Thiệu dám hy sinh cả mệt đoàn quân Dù u tú và cả mệt qu c gia thì có xá gì tính mệt mệt Tướng Hiếu mệt khi ông nghi Tướng Hiếu đến ra cả mệt dõ dõ chánh. Tướng Trần Văn Đôn đã dùng tiếng Pháp “méchant” để mô tả Thiệu như là mệt con người d c ác (The Fall of South Vietnam. Statements by Vietnamese Military and Civilian Leaders, by Stephen T. Hosmer, Brian M. Jenkins, and Konrad Kellen).

□